113學年度第2學期人工智慧學院 智慧製造工程系 國際產學專班每週上課時間表（智工南向一丙）

Thời khóa biểu học kỳ 2 năm 113 khoa Trí tuệ chế tạo công trình **Lớp 1C**

班導師 GVCN: 黃瓊華老師

實際上課起訖日期：114年2月17日-114年6月20日

時間	週一Thứ 2	週二 Thứ 3	週三 Thứ 4	週四Thứ 5	週五Thứ 6	週六 Thứ 7	週日CN
第一節課 08:10-9:00				基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2 /黃麗卿/仁42-【仁愛樓：4F】/必修	通識 - 藝術的旋律 Giai điệu của nghệ thuật 陳小瑩/圖資-4F-音樂教室-【圖資大樓：4F】/選修		
第二節課 09:10-10:00	C 語言入門與實習 Ngôn ngữ sơ cấp C và thực tập/楊智凱/綜一-2F-CAD/CAM實驗室-【綜一館：2F】/選修						
第三節課 10:10-11:00					基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2/張可家/仁42-【仁愛樓：4F】/必修		
第四節課 11:10-12:00							
午休時間-Nghỉ trưa							
第五節課 13:10-14:00	基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2/劉叡穎/仁42-【仁愛樓：4F】/必修			資料庫概論 Khái niệm kho tài liệu 何東洋/定一-4F-人工智慧教室-【定一樓：4F】/選修	電工學與實習 Điện công học và thực tập 溫榮弘/綜一-2F-物聯網應用實驗室-【綜一館：2F】/選修		
第六節課 14:10-15:00							
第七節課 15:10-16:00							
第八節課 16:10-17:00				台灣文化 Văn hóa Đài Loan 陳淑容/仁42-【仁愛樓：4F】/必修	台灣文化 Văn hóa Đài Loan 陳淑容/仁42-【仁愛樓：4F】/必修		
休息時間-Nghỉ tối							